

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369

-----***-----

Số: 0704/2019/C69/CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Hải Dương, ngày 26 tháng 04 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây dựng 1369
- Mã chứng khoán: C69
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 37, 38 phố Dã Tượng, phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Điện thoại: 02203.891.898
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thúy Chức vụ: Phó Giám đốc
- Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung công bố thông tin:

Công bố thông tin về Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26 tháng 04 năm 2019 tại đường dẫn: <http://www.cpxd1369.com>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản, NQ ĐHĐCĐ
thường niên năm 2019.



Đại diện tổ chức
Phó Giám đốc
Nguyễn Thị Thúy

CÔNG TY CP XÂY DỰNG 1369

Số: 01 / NQ-ĐHĐCĐ.2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 26 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và các Luật, văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369;
- Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xây dựng 1369 ngày 26/04/2019;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xây dựng 1369 ngày 26/04/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Xây dựng 1369 nhất trí thông qua:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2019 (Theo nội dung báo cáo 01/2019/C69/BC-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2019)
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 (Theo nội dung báo cáo 0204/2019/C69/BC-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2019)
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018. (Theo tờ trình số 01/TT-ĐHĐCĐ.2019)
4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2018. (Theo nội dung báo cáo chi tiết kèm theo)
5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 (Theo tờ trình số 02/TT-ĐHĐCĐ.2019)
6. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 theo Tờ trình của Hội đồng quản trị. (Theo tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ.2019)



7. Kế hoạch trả thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019. (Theo tờ trình số 04/TT-ĐHĐCĐ.2019)
8. Bổ sung ngành nghề kinh doanh (Theo tờ trình số 05/TT-ĐHĐCĐ.2019)
9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây dựng 1369 (Theo tờ trình số 06/TT-ĐHĐCĐ.2019)
10. Báo cáo tình hình của đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2018, bổ sung một số nội dung trong phương án phát hành đã được thông qua (Theo tờ trình số 07/TT-ĐHĐCĐ.2019)
11. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (Theo tờ trình kèm theo)
12. Miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát (Theo tờ trình kèm theo)
13. Bổ nhiệm Ông Lê Tuấn Nghĩa và Ông Nguyễn Anh Tuấn là thành viên Hội đồng quản trị. (Theo kết quả bầu cử tại Đại hội ngày 26/04/2019)
14. Bổ nhiệm Bà Vũ Thị Hồng Vân là thành viên Ban Kiểm soát. (Theo kết quả bầu cử tại Đại hội ngày 26/04/2019)

Điều 2. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này đã được 100% tổng số cổ phần của các cổ đông trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN, TTLKCKVN;
- HĐQT;
- BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ MINH TÂN



Hải Dương, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

Hôm nay, vào hồi 9h00 ngày 26/04/2019, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xây dựng 1369 được tổ chức tại Trung tâm tổ chức sự kiện và ẩm thực Trống Đồng Hoàng Gia, Tòa nhà 9 tầng, đường Trường Chinh, TP. Hải Dương.

I. TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

1. Căn cứ triệu tập Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xây dựng 1369 (sau đây gọi tắt là “Đại hội” hoặc “ĐHĐCĐ”) được tổ chức theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Tổng số cổ đông Công ty: cổ đông (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 29/03 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp ngày 01/04/2019), đại diện cho 10.000.000 cổ phần, tương ứng với 10.000.000 phiếu biểu quyết.
- Tại thời điểm bắt đầu Đại hội, tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 13 cổ đông, đại diện 8.274.900 cho cổ phần, tương ứng với 8.274.900 phiếu biểu quyết, chiếm 82.75% tổng số phiếu biểu quyết.
- Đến trước thời điểm biểu quyết thông qua các vấn đề, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 23 cổ đông, đại diện cho 9.214.900 cổ phần tương ứng với 9.214.900 phiếu biểu quyết, chiếm 92.15% tổng số phiếu biểu quyết.

(Danh sách cổ đông tham dự Đại hội được thể hiện chi tiết tại văn bản kèm theo Biên bản này)

Căn cứ quy định Điều lệ của Công ty cổ phần Xây dựng 1369 và pháp luật, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đủ điều kiện tiến hành.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, gồm:

- Ông Lê Minh Tân – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ông Lê Tuấn Nghĩa – Giám đốc Công ty – Thành Viên
- Bà Đào Thị Đầm – Thành viên HĐQT – Thành viên

2. Thông qua Ban Thư ký Đại hội, gồm:

- Bà Tiêu Thanh Hải – Trưởng ban
- Bà Mai Hồng Ngọc – Thành viên

3. Thông qua Ban Kiểm phiếu, gồm:

- Bà Vũ Thị Nhung – Trưởng ban
- Bà Chu Thị Kim Anh – Thành viên

- Bà Vũ Thị Thúy – Thành viên

Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu đã được các cổ đông đại diện cho 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội thông qua.

4. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Thông qua Chương trình của Đại hội (*chi tiết kèm theo*). ĐHCĐ thường niên 2019 bao gồm các nội dung sau:

- **Nội dung 1:** Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2019;
- **Nội dung 2:** Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
- **Nội dung 3:** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
- **Nội dung 4:** Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2018;
- **Nội dung 5:** Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018;
- **Nội dung 6:** Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
- **Nội dung 7:** Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019;
- **Nội dung 8:** Bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- **Nội dung 9:** Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động;
- **Nội dung 10:** Báo cáo tiến độ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng;
- **Nội dung 11:** Miễn nhiệm một số nhân sự trong HĐQT, Ban kiểm soát và bầu bổ sung thêm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức biểu quyết.

Kết quả: Chương trình làm việc của Đại hội và các nội dung Đại hội đã được các cổ đông đại diện cho 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội thông qua.

5. Thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của Đại hội (*Chi tiết kèm theo*)

Việc biểu quyết thông qua Quy chế được thực hiện bằng hình thức biểu quyết.

Kết quả: Quy chế tổ chức hoạt động của Đại hội đã được các cổ đông đại diện cho 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội thông qua.

III. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Lê Minh Tân – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
2. Ông Trần Xuân Bản – Nguyên Trưởng Ban Kiểm soát năm 2018 trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
3. Ông Lê Tuấn Nghĩa – Giám đốc Công ty trình bày các nội dung:
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
 - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018;
 - Tờ trình thông qua mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019;
 - Tờ trình về việc báo cáo tiến độ phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2018, bổ sung một số nội dung trong phương án phát hành đã được thông qua.
 - Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ năm 2018.

4. Bà Đào Thị Đàm – Thành viên HĐQT trình bày các nội dung:
 - Tờ trình thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;
 - Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
5. Ông Nguyễn Cảnh Toàn – Trưởng Ban bầu cử trình bày các nội dung:
 - Tờ trình miễn nhiệm TVHĐQT;
 - Tờ trình miễn nhiệm BKS;
 - Đơn đề cử TVHĐQT;
 - Đơn đề cử BKS;

IV. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Trong quá trình thảo luận tại Đại hội, các cổ đông đã có các câu hỏi, ý kiến về các vấn đề liên quan đến các nội dung thông qua của Đại hội cũng như các vấn đề liên quan đến hoạt động và các dự án đang triển khai của Công ty. Tất cả các câu hỏi, ý kiến của cổ đông đã được Đoàn Chủ tịch trả lời thỏa đáng tại Đại hội.

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Bà Vũ Thị Nhung – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu kín và hướng dẫn cách thức bầu cử.

Kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội được ghi tại Biên bản kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu lập và được bà Vũ Thị Nhung – Trưởng ban đọc trước toàn thể Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau:

1. **Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng kế hoạch năm 2019 (Theo nội dung báo cáo kèm theo)**
 - Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
2. **Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 (Theo nội dung báo cáo kèm theo)**
 - Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
3. **Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (Theo nội dung tờ trình số kèm theo)**

- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 4. Thông qua báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2018 (Theo nội dung báo cáo kèm theo)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 (theo tờ trình số)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 (Theo tờ trình số)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 7. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 (Theo tờ trình số)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 8. Thông qua bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh (theo tờ trình số)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 9. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (Theo tờ trình số)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 10. Thông qua báo cáo tiến độ phát hành cổ phiếu ra công chúng (theo tờ trình)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 11. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát (Theo tờ trình số)**
- Tổng số phiếu được quyền biểu quyết: 9.214.900 phiếu
 - Số phiếu biểu quyết tán thành: 9.214.900 phiếu, tương ứng với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
 - Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội;
- 12. Bầu cử Thành viên HĐQT**
- Ông Lê Tuấn Nghĩa được bổ nhiệm với: 6.104.00 phiếu bầu;
 - Ông Vương Anh Tuấn được bổ nhiệm với: 5.302.800 phiếu bầu.
- 13. Bầu cử Thành viên BKS**
- Bà Vũ Thị Hồng Vân được bổ nhiệm với: 8.138.100 phiếu bầu.

VI. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

238
TY
N
NG
HAI P

Trên cơ sở kết quả biểu quyết, căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng 1369 và quy định của pháp luật, ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Xây dựng 1369 đã thông qua các vấn đề sau:

- Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2019;
- Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Nội dung 3: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
- Nội dung 4: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2018;
- Nội dung 5: Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018;
- Nội dung 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
- Nội dung 7: Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019;
- Nội dung 8: Bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Nội dung 9: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động;
- Nội dung 10: Báo cáo tiến độ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng;
- Nội dung 11: Miễn nhiệm một số nhân sự trong HĐQT, Ban kiểm soát;
- Nội dung 12: Bổ nhiệm Ông Lê Tuấn Nghĩa và Ông Vương Anh Tuấn là thành viên Hội đồng quản trị.
- Nội dung 13: Bổ nhiệm Bà Vũ Thị Hồng Vân là thành viên Ban kiểm soát.

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và được 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự nhất trí thông qua.

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

Cuộc họp kết thúc vào hồi ngày 26/04/2019.

TB. THƯ KÝ

Tiêu Thanh Hải



CHỦ TỌA

LÊ MINH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***---

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

Căn cứ thông báo của Công ty ngày 12 tháng 04 năm 2019 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Xây dựng 1369. Công ty xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng :

- 1.1 Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng :

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 29/03/2019

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông :

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội :

- Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;
- Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội;
- Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng ;
- Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2018, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội :

5.1 Chủ tọa đại hội:

Chủ tọa đại hội là Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2 Chủ tọa đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), hoặc Đoàn chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
 - Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :

- 6.1 Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa chỉ định, có nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tọa ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;
- 6.2 Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- 6.3 Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu :

- 7.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:
 - a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội.
 - b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy uỷ quyền tham dự đại hội.
 - c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
 - d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.

- e) Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.
- 7.2 Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Kiểm phiếu có 3 thành viên do Chủ tọa giới thiệu để đại hội bầu trong số những Đại biểu tham dự Đại hội. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội :

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- 9.1 Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
- 9.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
- 9.3 Trình tự tiến hành Đại hội (theo Chương trình Đại hội)

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- 10.1 Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
- 10.2 Đối với các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

- 11.1 Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu cổ đông cần thiết quy định tại Điều 8 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.
- 11.2 Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại (Đại hội lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày, kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.
- 11.3 Trong đại hội lần thứ 3, bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

CHƯƠNG IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 13. Một số quy định khác :

- 13.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
- 13.2 Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cố tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực của Quy chế :

Quy chế này bao gồm 5 chương, 14 điều, được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng 1369 dùng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 diễn ra vào ngày 26 tháng 04 năm 2019 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.



LÊ MINH TÂN

---*---

NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

Tổ chức ngày 26 tháng 04 năm 2019

I. Nguyên tắc biểu quyết.

- Đúng Điều lệ, đúng luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Trường hợp biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu, Nội dung Đại hội, Quy chế làm việc, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết sẽ được biểu quyết bằng hình thức giơ tay tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền..
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp.

II. Cách thức biểu quyết.

1. Quy định chung.

- Biểu quyết thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu và được kiểm phiếu, lập biên bản ngay sau khi thu.
- Thông tin in trên Phiếu biểu quyết:



- Họ và tên cổ đông, hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông.
 - Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.
 - Nội dung biểu quyết.
 - Dấu treo của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369
- Phân loại Phiếu biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết theo đúng quy định trên Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết.

- Nếu tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (1) và phải gạch chéo toàn bộ cột (2) (3)
- Nếu không tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (2) và phải gạch chéo toàn bộ cột (1) (3)
- Nếu không có ý kiến về vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (3) và phải gạch chéo toàn bộ cột (1) (2)
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết, mỗi cổ đông chỉ sử dụng một Phiếu biểu quyết duy nhất mà trên Phiếu đã ghi rõ các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
- Chọn một trong ba ý kiến biểu quyết: tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến.

3. Tổng hợp kết quả.

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

III. Thông qua kết quả biểu quyết.

- Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông được thông qua bởi ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành. Trừ vấn đề liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; giao dịch mua, bán tài sản Công



ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán sẽ được thông qua bởi ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

- Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

IV. Hiệu lực.

Nguyên tắc, Thẻ lệ biểu quyết có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ Công ty Cổ phần Xây dựng 1369.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Minh Tân



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“Về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019”

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Kính thưa Quý vị đại biểu, cổ đông của Công ty!

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng 1369 xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2018, kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2019 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng 1369 (HĐQT) đã hoàn thành tốt các chức năng và nhiệm vụ của mình theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty và là năm bước ngoặt của 1369 khi bắt đầu mở rộng quy mô vốn và triển khai mở rộng lĩnh vực kinh doanh sang các dự án bất động sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua. Một số điểm đáng chú ý của năm bước ngoặt cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra tại Đại hội cổ đông thường niên 2018:

- Tổng doanh thu hợp nhất: 199.264.113.789 đồng, tăng trưởng 111.6% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 6.575.632.446 đồng, tăng trưởng 131.4%.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 5.207.501.847 đồng, đạt 68.52% kế hoạch, tăng trưởng 133.58%.

2. Trong các lĩnh vực cụ thể, Công ty cổ phần 1369 đã đạt được những kết quả:

2.1. Lĩnh vực Bất động sản

Năm 2018, Công ty cổ phần xây dựng 1369 đã trúng đấu giá dự án đầu tiên của 1369 trong lĩnh vực bất động sản là dự án Thôn Cả - Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh theo quyết định số 129 /QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh và đến nay cơ bản dự án đã hoàn thành. Dự kiến trong tháng 5/2019 dự án sẽ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong năm 2019 sẽ phát sinh doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản.

2.2. Lĩnh vực xây dựng

Năm 2018, Công ty cổ phần Xây dựng 1369 đã từng bước nâng cao năng lực về máy móc thiết bị và đội ngũ cán bộ nhân viên. Công ty đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một số công trình: Showroom Huyndai Thành Đông, mở rộng nhà xưởng Huyndai Hải Dương, xây dựng trạm xử lý nước thải Hoàn Bò. Ngoài ra Công ty tiếp tục thi công dự án đơn vị như Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nam Hà Nội xây dựng cơ sở hạ tầng Khu đô thị mới – Trung tâm thương mại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị - thương mại Cầu sến, Uông Bí, Quảng Ninh và công trình bến bãi, bốc xếp vật tư hàng hóa và kinh doanh với công ty TNHH Dịch vụ Yên Đức. Doanh thu từ hoạt động xây dựng năm 2018 công ty là 65 tỷ đồng đạt 95% kế hoạch đặt ra chiếm 32% tỷ trọng doanh thu.

2.3. Lĩnh vực Xuất nhập khẩu

Hoạt động khai thác và xuất khẩu sản phẩm đá các loại sang thị trường Ấn Độ, Singapore luôn đảm bảo khối lượng và cũng như nguồn cung xuất khẩu ổn định. Các đối tác nước ngoài đánh giá rất cao chất lượng đá công ty cung cấp, điều này khẳng định được uy tín và năng lực của công ty trên thị trường quốc tế. Đặc biệt trong năm 2018 công ty đã ký kết được một số các hợp đồng xuất khẩu giá trị lớn và lâu dài với các đối tác nước ngoài như Công ty Global của Singapore, Công ty Cemcoa của Hồng Kông...Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu năm 2018 công ty là: 49 tỷ đồng đạt 82% so với kế hoạch đặt ra chiếm 24.6% tỷ trọng doanh thu.

2.4. Lĩnh vực thương mại trong nước

Công ty không chỉ chú trọng hoạt động thương mại nước ngoài đối với các đối tác trong nước công ty luôn là nhà cung cấp uy tín. Năm 2018, là năm Công ty cổ phần xây dựng 1369 có bước chuyển dịch lớn trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cụ thể, doanh thu từ hoạt động thương mại hàng hoá, thành phẩm năm 2018 đạt 132 tỷ đồng chiếm 66% tỷ trọng doanh thu, trong khi năm 2017 chỉ đạt 83 tỷ đồng chiếm 46%. Trong đó doanh thu từ hoạt động thương mại trong nước năm 2018 đạt 84 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 42%.

3. Về thương hiệu

Uy tín và vị thế của Công ty cổ phần 1369 tiếp tục được khẳng định và nâng cao trên thị trường xây dựng, xuất nhập khẩu, được cổ đông, khách hàng, đối tác tin tưởng, cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan Nhà nước đánh giá cao. Bên cạnh đó, lĩnh vực bất động sản, 1369 đang dần nâng cao thương hiệu của Công ty trên thị trường ở các tỉnh miền Bắc. Công ty 1369 là đơn vị nộp ngân sách nhà nước trên 10 tỷ đồng năm 2018. Sở dĩ năm 2018 Doanh thu của công ty chỉ đạt 80% so với kế hoạch đặt ra là do doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản chưa thực hiện được.

PHẦN II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ và bất thường, ban hành các Nghị quyết thông qua nhiều chủ trương quan trọng đối với hoạt động và định hướng phát triển của Công ty, trong đó có các nội dung chính như sau:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, phân phối lợi nhuận năm 2018
- Thông qua việc triển khai chi tiết phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ
- Thông qua việc huy động vốn tiếp tục đầu tư vào dự án thôn Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, Bắc Ninh.
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty được ban hành phù hợp với Điều lệ, các quy định của Luật doanh nghiệp và luật chứng khoán.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị

Thực hiện các quy định tại Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo, giám sát việc chuẩn bị nguồn vốn và công tác triển khai các Dự án của Công ty;
- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2018;
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành; kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Ban Giám đốc trong các hoạt động Sản xuất Kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.
- Chỉ đạo hoàn thiện, kiện toàn lại bộ máy, nhân sự các phòng/ban để nâng cao năng lực quản lý và hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành.

Kết quả: Ban Giám đốc dưới sự quản lý, chỉ đạo của HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, tuân thủ các quy chế quản lý nội bộ mà HĐQT đã ban hành trong hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2018 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt là 63.000.000 đồng/năm. Thực tế chi trả thù lao của HĐQT năm 2018 đúng với tổng mức thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	SL	Mức thù lao tối đa (đồng/người/năm)	Số tháng làm việc/năm
I	Hội đồng quản trị	5	63.000.000	
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	12
2	Ủy viên HĐQT	4	12.000.000	12
II	Ban kiểm soát		28.000.000	
1	Trưởng BKS	1	10.000.000	12
2	Ủy viên BKS	2	9.000.000	12
III	Tổng cộng	8	91.000.000	

PHẦN III: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến kế hoạch năm 2019.

- Tình hình kinh tế thế giới tiếp tục ổn định và phát triển, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn rủi ro do chiến tranh thương mại,;

- Hiệp định CPTPP đã chính thức có hiệu lực với Việt Nam từ ngày 14/01/2019. Đây là hiệp định được đánh giá là tiến xa nhất và toàn diện nhất ở thời điểm hiện nay, thể hiện bước tiến mới của Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Hiệp định CPTPP và các hiệp định tự do khác sẽ tác động lớn tới nền kinh tế Việt Nam thông qua việc thúc đẩy cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn công của Nhà nước, từ đó tạo cơ chế thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển;

- Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển Kinh tế Xã hội năm 2019, trong đó có mục tiêu tăng trưởng GDP là 6,6%-6,8%, đổi mới thể chế là đột phá quan trọng;

- Nghị quyết số 36-NQ/TW của BCH Trung ương về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến 2030 và tầm nhìn đến 2045;

- Tín dụng Bất động sản bị điều tiết chặt chẽ;

- Thị trường Bất động sản 2019 được dự báo là ổn định, tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn các yếu tố rủi ro, cản trở bất động sản phát triển bền vững như chính sách pháp luật về BĐS.

2. Kế hoạch năm 2019

Từ những yếu tố trên, với những kết quả đạt được trong năm 2018, Hội đồng quản trị đặt ra kế hoạch 2019 như sau:

2.1. Tiếp tục triển khai, thực hiện chiến lược phát triển tổng thể Công ty đến năm 2020, chiến lược tài chính, ...

2.2. Hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, dự kiến như sau:

- Tổng doanh thu: 380 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 12.5 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 10 tỷ đồng

- Tỷ lệ cổ tức (dự kiến): 6%

2.3. Về lĩnh vực kinh doanh:

- Lĩnh vực bất động sản: Ban lãnh đạo và các phòng ban phụ trách tiếp tục bám sát để trở thành đơn vị đầu tư, đấu thầu các dự án tại Hải Dương, Bắc Ninh, Lâm Đồng, Đắk Nông.
- Lĩnh vực xuất khẩu: Mục tiêu doanh thu mảng xuất khẩu của Công ty đặt ra là 120 tỷ đồng trong năm 2019, đến quý I đã hoàn thành gần 50% kế hoạch năm 2019 đặt ra.
- Lĩnh vực xây dựng: Trở thành đơn vị thi công lớn của tỉnh Hải Dương. Với kế hoạch xây dựng Đại lý Vinfast tại Hải Dương, Dự án tòa nhà văn phòng tại Chí Linh, Hải Dương. Bên cạnh đó, công ty sẽ ký kết hợp đồng xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình tại tỉnh Hải Dương, Bắc Ninh và đối tác nước ngoài tại Hải Dương là CÔNG TY TNHH GCI CORPORATION (VIỆT NAM).

2.4. Về thương hiệu

Tiếp tục giữ vững, nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty trong các lĩnh vực hoạt động kinh doanh.

2.5. Về công nghiệp

Nghiên cứu về Công nghệ 4.0, áp dụng vào việc quản trị công ty, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, và đặc biệt là lĩnh vực kinh doanh, marketing.

2.6. Về quy mô

- Mở rộng quy mô, hoàn thiện cơ cấu nhân sự cho các Chi nhánh, dự kiến công ty sẽ thành lập chi nhánh Đại lý của Vinfast tại Hải Dương, Chi nhánh tại Lâm Đồng, Chi nhánh tại Đắk Nông.

3. Các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

- Tập trung nỗ lực cao nhất, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư vào ngay từ những tháng đầu năm 2019.

- Hoàn thành mục tiêu tiến độ đảm bảo chất lượng thi công các công trình trọng điểm.

- Tập trung thu hút vốn, hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tăng Vốn chủ sở hữu. Tìm kiếm các nguồn vốn để tăng năng lực tài chính đáp ứng nhu cầu vốn triển khai các dự án trên nhiều lĩnh vực và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Xây dựng các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng chúng tôi trong thời gian qua. Hội đồng quản trị tin tưởng bằng sự đoàn kết, nỗ lực của mình, và đặc biệt sự chia sẻ từ các quý cổ đông, Công ty cổ phần xây dựng 1369 sẽ hoàn thành các kế hoạch đã đề ra trong năm 2019.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ MINH TÂN



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

“Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 Công ty Cổ phần Xây dựng 1369”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng 1369

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng 1369;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Ban Kiểm soát như sau:

A- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

I. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên. Trong đó:

- Trưởng ban : Ông Trần Xuân Bản
- Thành viên : Bà Phạm Thị Doan
- Thành viên : Bà Cao Hà Linh

1. Trong năm 2018 Ban Kiểm soát đã thực hiện các hoạt động sau:

- Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát; thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm soát;
- Tham gia các buổi họp giao ban của Ban Lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị;
- Thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và năm của công ty;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, các bộ phận phòng ban;

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc cũng như các đơn vị chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban.

Năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của công ty.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với sự tham gia của đầy đủ các thành viên.

STT	Số biên bản	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ tham dự
1		T3/2018	+ Xem xét Báo cáo tài chính năm 2017 + Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT	3/3
2		T8/2018	+ Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT + Xem xét báo cáo soát xét giữa niên độ 2018	3/3

- Từ tình hình kinh doanh thực tế trong năm 2018 Ban kiểm soát đã có một số đề xuất đối với Hội đồng quản trị như sau:
 - Kiểm soát chặt chẽ chi phí nguyên vật liệu đầu vào để tăng tỷ suất lợi nhuận cho Công ty.
 - Đẩy mạnh hơn nữa công tác dự báo nhu cầu thị trường, mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước nhằm mở rộng mạng lưới khách hàng, và có cơ hội tiếp xúc với nhiều dự án tốt.

II. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018:

1. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.

- Năm 2018, HĐQT đã tiến hành họp định kỳ, đột xuất, ban hành các Nghị quyết, Quyết định một cách kịp thời, hợp lệ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- HĐQT thực hiện tốt công tác giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động HĐQT, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện tốt vai trò quản trị Công ty.
- Ban giám đốc gồm 05 người, trong đó 02 người là thành viên HĐQT, do đó thuận lợi trong việc nắm bắt chủ trương và chủ động thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.
- Năm 2018, Ban giám đốc đã điều hành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định. Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Chủ động, tích cực trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông:

- Nhìn chung năm 2018 Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên trong năm 2018 sự liên lạc, trao đổi hoặc hoạt động phối hợp giữa Ban kiểm soát với các cổ đông vẫn chưa có gì đáng kể.
- Để cải thiện vấn đề này Ban kiểm soát dự kiến từ năm 2019 sẽ chủ động sử dụng hình thức thu nhận ý kiến qua Thư điện tử và trao đổi trực tiếp với cổ đông thông qua Ban quan hệ cổ đông.

3. Việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát giám sát Ban Giám đốc và các phòng ban trong Công ty hoạt động đúng các chế độ, chính sách của Nhà nước cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

4. Thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

4.1. Các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2018:

Khoản mục	Thực hiện (VNĐ)
Vốn điều lệ	100.000.000.000
Tổng doanh thu	199.289.613.789
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.575.632.446
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.207.501.847

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018

Tài sản:

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I. Tài sản ngắn hạn	91.895.859.445
1. Tiền và các khoản tương đương	1.176.412.894
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	37.825.603.934
3. Hàng tồn kho	52.591.398.888
4. Tài sản ngắn hạn khác	302.443.729
II. Tài sản dài hạn	137.179.464.708
1. Phải thu dài hạn	12.000.000.000
2. Tài sản cố định	33.010.073.700
3. Tài sản dở dang tài hạn	91.674.657.545
4. Tài sản dài hạn khác	494.733.463
Tổng tài sản	229.075.324.153

Nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I. Nợ phải trả	122.799.751.672
1. Nợ ngắn hạn	117.969.371.672
2. Nợ dài hạn	4.830.380.000
II. Nguồn vốn	106.275.572.481
1. Vốn chủ sở hữu	100.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.275.572.481
Tổng nguồn vốn	229.075.324.153

4.2. Công tác quản lý tài chính:

- Về chế độ chi tiêu tài chính: Công ty đã tuân thủ chế độ chi tiêu tài chính theo quy định hiện hành;

- Công tác đối chiếu công nợ phải thu, phải trả, các khoản tạm ứng đầy đủ;
- Về chế độ ghi chép ban đầu, sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính: Công ty đang áp dụng phương pháp kế toán Nhật ký chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo tài chính được lập và lưu trữ đầy đủ theo quy định hiện hành của Nhà nước.
- Về quản lý Tài sản cố định, công cụ lao động: Công ty đã thực hiện kiểm kê TSCĐ, Công cụ lao động tại thời điểm 0h ngày 01 tháng 01 năm 2018 và 0h ngày 01 tháng 01 năm 2019, đã lập Sổ, thẻ TSCĐ, CCLĐ, lưu hồ sơ và tính trích khấu hao TSCĐ, CCLĐ theo đúng quy định hiện hành.
- Việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước: Công ty đã thực hiện kê khai và nộp đầy đủ các loại sắc thuế có liên quan.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2019:

I. Cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát 2019:

Cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát 2019 sẽ tiến hành bầu bổ sung Trưởng Ban kiểm soát phù hợp với Luật Chứng khoán, và các Nghị định, thông tư theo quy định.

II. Kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2019:

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2019 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản của Công ty;
- Hợp Ban kiểm soát 2 lần/năm.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị xem xét và phê duyệt;
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban trong Công ty;
- Phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty và các bộ phận phòng ban hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tạo công thông tin chia sẻ, tạo lập mối quan hệ giữa cổ đông và Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Năm hoạt động năm 2018, Công ty cổ phần xây dựng 1369 đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội cổ đông giao; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ thuế với Ngân sách nhà nước; đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi khác cho người lao động; hoạt động tài chính lành mạnh, vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn và phát triển.

- Để tiếp tục phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty, Ban kiểm soát kiến nghị một số việc như sau:

+ Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quản lý nội bộ và tăng cường việc kiểm soát nội bộ của công ty;

+ Công ty cần xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể mang tính khả thi trong năm 2019 và các năm tiếp theo phù hợp với tình hình nền kinh tế của Việt Nam nói chung và tình hình hoạt động của Công ty nói riêng đảm bảo sự phát triển an toàn bền vững của Công ty.

+ Nắm bắt kịp thời, dự báo trước những thay đổi về lãi suất, tỷ giá ngoại tệ, giá cả nguyên vật liệu trên thị trường để chủ động đánh giá, kiểm soát hiệu quả chi phí hoạt động;

+ Công ty cần chú trọng trong công tác tuyển dụng và đào tạo nhân sự cho các vị trí nhằm đáp ứng được các yêu cầu công việc và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động trong thời gian sắp tới;

+ Tiếp tục bổ sung, chỉnh sửa Quy chế Tài chính của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**



CAO HÀ LINH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369
BÁO CÁO
TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
CHO GIAI ĐOẠN TỪ 13/08/2018 ĐẾN 27/08/2018



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ CHO GIAI ĐOẠN TỪ 13/08/2018 ĐẾN 27/08/2018	6 - 8
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ CHO GIAI ĐOẠN TỪ 13/08/2018 ĐẾN 27/08/2018	9 - 11

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

Số 37, 38, phố Dã Tượng, Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 (sau đây được gọi là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Lê Minh Tân	Chủ tịch
Ông Lê Anh Luân	Thành viên
Bà Phạm Thị Thế	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Miêng	Thành viên
Bà Đào Thị Đàm	Thành viên

Ban kiểm soát

Ông Trần Xuân Bản	Trưởng ban
Bà Cao Hà Linh	Thành viên
Bà Phạm Thị Doan	Thành viên

Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Ông Lê Tuấn Nghĩa	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/03/2019
Ông Lê Anh Luân	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 15/03/2019
Bà Phạm Thị Thế	Phó Giám đốc	
Bà Phạm Thị Mến	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02/05/2018
Ông Phạm Văn Thụ	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 11/01/2019
Bà Nguyễn Thị Thúy	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 15/09/2018
Bà Lê Thị Dung	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm ngày 15/09/2018

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình sử dụng vốn của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369

Số 37, 38, phố Dã Tượng, Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP)

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 và đảm bảo rằng Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh Báo cáo.

CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và quy định về quản trị Công ty tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Lê Tuấn Nghĩa

Giám đốc

Hải Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2019

Số: 145/2019/UHY-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Xây dựng 1369

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 21/03/2019, trình bày từ trang 06 đến trang 11. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 (gọi tắt là “Báo cáo”) được Ban Giám đốc Công ty lập phù hợp với chính sách kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh Báo cáo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập Báo cáo này không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập Báo cáo nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập Báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh Báo cáo.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Vấn đề khác

Không phù nhận ý kiến trên, chúng tôi xin lưu ý rằng, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 được lập để giúp Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo này không phù hợp để sử dụng để đính kèm Báo cáo tài chính hoặc sử dụng cho mục đích khác.



Nguyễn Thị Phương Thảo
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHNKT số: 0933-2018-112-1
Thay mặt và đại diện cho

Nguyễn Thị Thu Hà
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHNKT số: 2277-2018-112-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Tổ chức phát hành:	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369
Loại chứng khoán:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	C69
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ
Đồng tiền:	Đồng Việt Nam (VND).
Khối lượng phát hành:	5.000.000 (năm triệu) cổ phiếu.
Ngày bắt đầu chào bán	13/08/2018
Ngày hoàn thành đợt chào bán	27/08/2018

2. SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ trước khi phát hành:	50.000.000.000 đồng
Số lượng chứng khoán phát hành:	5.000.000 cổ phiếu
Tổng số tiền thu được từ phát hành:	50.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ sau phát hành:	100.000.000.000 đồng

3. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÀO BÁN

- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 50.000.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 0 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 50.000.000.000 đồng.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC (TIẾP)

4. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

4.1 Kế hoạch sử dụng vốn theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Phương án sử dụng vốn được thực hiện theo Nghị quyết số 01/2018/C69/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 và Tờ trình số 08/2018/C69/TTr-ĐHĐCĐ của HĐQT ngày 26/04/2018 về Phương án phát hành riêng lẻ trong năm 2018 quy định về Phương án sử dụng vốn: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng như sau:

STT	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (đồng)
1	Bổ sung nguồn vốn lưu động	5.000.000.000
2	Cơ cấu lại các khoản nợ	45.000.000.000
	Tổng cộng	50.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép thay đổi phương án sử dụng vốn sao cho số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng một cách hiệu quả nhất.

Theo Nghị quyết số 2006/2018/C69/NQ-HĐQT ngày 20/06/2018 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2018, Công ty dùng để cơ cấu lại khoản nợ với số tiền 50 tỷ đồng.

STT	Hợp đồng vay	Số tiền (đồng)
1	Hợp đồng mượn tiền số 2901/HĐMT ngày 29/01/2018	1.799.000.000
2	Hợp đồng mượn tiền số 1303/HĐMT ngày 13/03/2018	2.500.000.000
3	Hợp đồng mượn tiền số 1503/HĐMT ngày 15/03/2018	1.380.000.000
4	Hợp đồng mượn tiền số 2203/HĐMT ngày 22/03/2018	1.000.000.000
5	Hợp đồng mượn tiền số số 2303/HĐMT ngày 23/03/2018	10.485.000.000
6	Hợp đồng mượn tiền số 2303b/HĐMT ngày 23/03/2018	3.685.000.000
7	Hợp đồng mượn tiền số 406/HĐTM ngày 04/06/2018	11.000.000.000
8	Hợp đồng mượn tiền số 1406/HĐTM ngày 14/06/2018	4.722.666.000
9	Hợp đồng mượn tiền số 2603/HĐMT ngày 26/03/2018	13.428.334.000
	Tổng	50.000.000.000

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC (TIẾP)

TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ CHO GIAI ĐOẠN TỪ 13/08/2018 ĐẾN 27/08/2018

4.2 Báo cáo tình hình sử dụng vốn

STT	Thanh toán cho các Hợp đồng	Kế hoạch (đồng)	Thực tế (đồng)
1	Hợp đồng mượn tiền số 2901/HĐMT ngày 29/01/2018	1.799.000.000	1.799.000.000
2	Hợp đồng mượn tiền số 1303/HĐMT ngày 13/03/2018	2.500.000.000	2.500.000.000
3	Hợp đồng mượn tiền số 1503/HĐMT ngày 15/03/2018	1.380.000.000	1.380.000.000
4	Hợp đồng mượn tiền số 2203/HĐMT ngày 22/03/2018	1.000.000.000	1.000.000.000
5	Hợp đồng mượn tiền số số 2303/HĐMT ngày 23/03/2018	10.485.000.000	10.485.000.000
6	Hợp đồng mượn tiền số 2303b/HĐMT ngày 23/03/2018	3.685.000.000	3.685.000.000
7	Hợp đồng mượn tiền số 406/HĐTM ngày 04/06/2018	11.000.000.000	11.000.000.000
8	Hợp đồng mượn tiền số 1406/HĐTM ngày 14/06/2018	4.722.666.000	4.722.666.000
9	Hợp đồng mượn tiền số 2603/HĐMT ngày 26/03/2018	13.428.334.000	13.428.334.000
	Tổng	50.000.000.000	50.000.000.000



Lê Tuấn Nghĩa
Giám đốc
Hải Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2019

Nguyễn Thị Thúy
Kế toán trưởng

Trần Thị Ngọc Anh
Người lập

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tình hình sử dụng vốn)

1. THÔNG TIN CÔNG TY

1.1 HÌNH THỨC SỞ HỮU VỐN

Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 tiền thân là Hợp tác xã Tân Sơn; Hợp tác xã chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần kể từ ngày 15/8/2003 theo Quyết định ngày 15/8/2003 của Hội đồng Quản trị; hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0800282385 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 15/8/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 (mười bốn) ngày 20/03/2019.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 14 (mười bốn) ngày 20/03/2019 của Công ty là: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn).

Tên tiếng Anh: 1369 Construction Joint Stock Company.

Trụ sở chính: Số 37, 38 phố Dã Tượng, phường Lê Thanh Nghị, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

1.2 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế cấp thoát nước - môi trường nước trong quy hoạch xây dựng; thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; khảo sát địa chất công trình; giám sát thi công xây dựng công trình giao thông; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật;
- Hoạt động tư vấn quản lý. Chi tiết: Quản lý dự án và tư vấn quản lý dự án;
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất vôi;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Lắp đặt kết cấu thép;
- Hoàn thiện công trình xây dựng. Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất công trình xây dựng;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác, chế biến đá, đất sét;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Đóng tàu và cấu kiện nổi;
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất than tổ ong;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Sửa chữa vào bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác);
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống);
- Đại lý ô tô và xe có động cơ khác;

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tình hình sử dụng vốn)

1. THÔNG TIN CÔNG TY (TIẾP)

1.2 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH (TIẾP)

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, máy sản xuất vật liệu xây dựng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Bán buôn than, các sản phẩm từ than;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt, thép;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt). Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phụ gia sản xuất xi măng; bán buôn khoáng sản đã qua chế biến;
- Vận tải hành khách đường bộ khác. Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh, theo hợp đồng;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ;
- Kinh doanh, bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Đại lý du lịch;
- Điều hành tua du lịch.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

2.1 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 kèm theo trình bày bằng Đồng Việt nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu - thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, chi của Công ty.

2.2 KỶ BÁO CÁO

Báo cáo tình hình sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 số tiền 50.000.000.000 đồng.

2.3 MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG BÁO CÁO

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ số tiền 50.000.000.000 đồng từ ngày 13/08/2018 đến ngày 27/08/2018 của Công ty chỉ được sử dụng để Báo cáo tình hình sử dụng vốn theo Nghị quyết được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt số 01/2018/C69/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 và theo Nghị quyết số 2006/2018/C69/NQ-HĐQT ngày 20/06/2018 của Hội đồng Quản trị, không mở rộng cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn này được lập để Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán nhà nước theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tình hình sử dụng vốn)

3 CHI TIẾT VỀ CÁCH SỬ DỤNG VỐN

STT	NỘI DUNG	THU	CHI	THAM CHIẾU
1	Thu phát hành	50.000.000.000		(*)
2	Chi phí phát hành		-	
3	Thanh toán các Hợp đồng mượn tiền		50.000.000.000	(**)
	Tổng	50.000.000.000	50.000.000.000	
	Chênh lệch Thu - Chi	-	-	

(*) Số liệu theo Báo cáo tăng vốn cổ phần từ phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho giai đoạn từ 13/08/2018 đến 27/08/2018 đã được kiểm toán (Báo cáo kiểm toán số 460/2018/UHY-BCKT ngày 07/09/2018).

(**) Các nghiệp vụ Chi thanh toán Hợp đồng mượn tiền:

Ngày	UNC	Nội dung	Số tiền
29/08/2018	0038	Chi trả nợ vay bà Nguyễn Thị Tuyết theo Hợp đồng mượn tiền số 2603/HĐMT	13.428.334.000
29/08/2018	0032	Chi trả nợ ông Vương Anh Tuấn theo Hợp đồng mượn tiền số 2303/HĐMT	10.485.000.000
29/08/2018	0033	Chi trả nợ vay bà Phạm Thị Mến theo Hợp đồng mượn tiền số 2203/HĐMT	1.000.000.000
29/08/2018	0021	Chi trả nợ vay bà Phạm Thị Thế theo Hợp đồng mượn tiền số 2901/HĐMT; 1303/HĐMT; 1503/HĐMT	5.679.000.000
29/08/2018	0027	Chi trả nợ vay bà Vũ Thị Thu Hiền theo Hợp đồng mượn tiền số 2303B/HĐMT	3.685.000.000
29/08/2018	0024	Chi trả nợ vay bà Vũ Thị Thu Hiền theo Hợp đồng mượn tiền số 406/HĐMT; 1406/HĐMT	15.722.666.000
		Cộng	50.000.000.000

Như vậy công ty đã thực hiện chuyển khoản 50.000.000.000 đồng cho các cá nhân để thanh toán các khoản mượn tiền phát sinh trong năm.



Lê Tuấn Nghĩa
Giám đốc

Hải Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2019

Nguyễn Thị Thúy
Kế toán trưởng

Trần Thị Ngọc Anh
Người lập

CÔNG TY CP XÂY DỰNG 1369

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TT-ĐHĐCĐ.2019

Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2018.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh, Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp với Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT, HĐQT.



LÊ MINH TÂN

CÔNG TY CP XÂY DỰNG 1369

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/TT-ĐHĐCĐ.2019

Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật thuế thu nhập Doanh nghiệp 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn UHY.

Điều 1. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	
1	Các năm trước để lại	1.068.070.634
2	Năm 2018	5.207.501.847
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối:	
1	Cổ tức năm 2018(%) (bằng tiền mặt)	5.000.000.000
2	Chi trả thù lao HĐQT và BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, dự tính	91.000.000
III	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại	1.184.572.481

Điều 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm và tiến hành các thủ tục liên quan về việc chi trả cổ tức cho cổ đông.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



LÊ MINH TÂN

CÔNG TY CP XÂY DỰNG 1369

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/TT-ĐHĐCĐ.2019

Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc thông qua mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 đã được sửa đổi, ban hành ngày 28/08/2018.

1. Căn cứ xác định mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Khối lượng và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tham khảo mức thù lao áp dụng của một số doanh nghiệp cùng ngành nghề và quy mô tương tự trên thị trường hiện nay.

2. Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 đề xuất mức chi trả thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty như sau:

STT	Chức danh	SL	Mức thù lao tối đa (đồng/người/năm)	Số tháng làm việc/năm
I	Hội đồng quản trị	5		
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	12
2	Ủy viên HĐQT	4	12.000.000	12
II	Ban kiểm soát	3		
1	Trưởng Ban	1	10.000.000	12
2	Thành viên BKS	2	9.000.000	12
III	Tổng cộng	8	91.000.000	

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



LÊ MINH TÂN

CÔNG TY CP XÂY DỰNG 1369

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/TT-ĐHĐCĐ.2019

Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây dựng 1369.

Xuất phát từ nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động, nhằm tạo khả năng khai thác tối đa mọi cơ hội kinh doanh, căn cứ quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đề xuất bổ sung ngành, nghề kinh doanh cho Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 như sau:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ đấu giá bất động sản (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề của người đại diện theo pháp luật); Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh bổ sung ngành, nghề:

Giao cho Chủ tịch HĐQT ban hành Quyết định thay đổi vào thời điểm phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



LÊ MINH TÂN

CÔNG TY CP XÂY DỰNG 1369

Số: 06/TT-ĐHĐCĐ.2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ đường lối hoạt động trong thời gian tới của Công ty, Công ty cần sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh. Vì vậy, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369 hiện hành.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung đính kèm tờ trình

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT, HĐQT.



LÊ MINH TÂN

NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Đính kèm tờ trình số 06/TT-ĐHĐCĐ.2019)

STT	Điều lệ hiện tại	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
1	Điều 1. Giải thích thuật ngữ e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;	
2	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty có 01(một) người đại diện theo pháp luật, đó là: Giám đốc. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Công ty có 01(một) người đại diện theo pháp luật, đó là: Tổng giám đốc. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.	
3	Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Giám đốc.	Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Tổng giám đốc.	
4	Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc .	Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc .	
	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày,	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày,	

S.Đ.K.K.A

<p>kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	
<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2c. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; 2d. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người điều hành khác; 2o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc; 4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2c. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; 2d. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác; 2o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc; 4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p>	
<p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. Ban kiểm soát; b. Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;</p>	<p>Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận: a. Ban kiểm soát; b. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;</p>	

<p>c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; e. Các trường hợp khác (nếu có).</p>	<p>c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; e. Các trường hợp khác (nếu có).</p>	
<p style="text-align: center;">CHƯƠNG VIII GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG VIII TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p>	
<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.</p>	
<p>Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp 1. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức. 2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc .</p>	<p>Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp 1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức. 2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc .</p>	
<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc</p>	<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p>	

<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Giám đốc ; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>3. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p>e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền</p>	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc ; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;</p> <p>e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ</p>
--	--

<p>lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;</p> <p>f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p> <p>g. Chậm nhất vào ngày 01 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;</p> <p>h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.</p> <p>4. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.</p>	<p>nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;</p> <p>f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p> <p>g. Chậm nhất vào ngày 01 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;</p> <p>h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.</p> <p>4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có</p>
--	--

		quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.	
	Điều 37. Kiểm soát viên 3b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;	Điều 37. Kiểm soát viên 3b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;	
	Điều 38. Ban kiểm soát 1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình; c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông; d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả; e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp. f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin	Điều 38. Ban kiểm soát 1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình; c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông; d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả; e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp. f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các	

	<p>và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.</p>	
	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG X TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG X TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p>	
	<p>Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.</p>	<p>Điều 39. Trách nhiệm cẩn trọng Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.</p>	
	<p>Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá</p>	<p>Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của</p>	

<p>nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm(35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các</p>	<p>minh để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p> <p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm(35%) tổng giá trị tài sản được</p>
--	---

mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn ba mươi lăm phần trăm(35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn ba mươi lăm phần trăm(35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự miễn cưỡng và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự miễn cưỡng và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

<p>a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty; b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.</p> <p>4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.</p>	<p>a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty; b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.</p> <p>4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.</p>	
<p>Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p>Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	
<p>Điều 43. Công nhân viên và công đoàn</p> <p>1. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p>2. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy</p>	<p>Điều 43. Công nhân viên và công đoàn</p> <p>1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p>2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy</p>	

định pháp luật hiện hành.	và quy định pháp luật hiện hành.	
<p>Điều 51. Con dấu</p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Điều 51. Con dấu</p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	
<p>Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay người điều hành khác;</p> <p>Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Hội đồng quản trị chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	<p>Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;</p> <p>Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Hội đồng quản trị chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	

Hải Dương, ngày 25 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369**

V/v: Báo cáo tiến độ Phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2018, bổ sung một số nội dung trong Phương án phát hành đã được thông qua

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng 1369

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây dựng 1369;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 2301A /HĐQT - NQ ngày 23/01/2019 v/v triển khai phương án phát hành và thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành;

Hội đồng quản trị (HĐQT) trình báo cáo cho các cổ đông về tiến độ thực hiện phát hành ra công chúng năm 2018 và xin ý kiến cổ đông về việc bổ sung thêm 1 số nội dung trong Phương án phát hành đã được thông qua. Chi tiết như sau:

1. Báo cáo tiến độ phát hành cổ phiếu ra công chúng 2018

Hội đồng quản trị đã tiến hành soạn thảo, hoàn thiện và gửi hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) theo quy định của pháp luật hiện hành. Hiện tại, hồ sơ đã được UBCKNN thụ lý và yêu cầu công ty giải trình. Dự kiến: Công ty sẽ được thông qua hồ sơ và triển khai phát hành trong quý 2 năm 2019.

2. Sửa đổi, bổ sung thêm nội dung phát hành

2.1. Bổ sung tỷ lệ chào bán thành công

Bổ sung tỷ lệ chào bán thành công của đợt phát hành là 70%, tương ứng số tiền tối thiểu thu được của đợt chào bán là 35.000.000.0000 đồng.

Trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT sẽ lên kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của ngân hàng....

2.2. Thay đổi phương án sử dụng vốn

Căn cứ vào tình hình thực tế, Hội đồng quản trị kính trình đại hội cổ đông thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành như sau:



- Phương án sử dụng vốn cũ đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

STT	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (vnd)
1	Đầu tư Dự án khu dân cư thôn cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	50.000.000.000
Tổng cộng		50.000.000.000

- Phương án sử dụng vốn thay đổi:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến (VNĐ)	Tiến độ sử dụng
1	Đầu tư cho dự án Khu dân cư thôn Cả Đông Côi, Thị trấn Hồ, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh. Trong đó: - <i>Trả tiền thi công gói thầu số 1:</i> Dự án “Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư thôn Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh” cho Công ty TNHH MTV xử lý bom, mìn vật nổ 319	30.000.000.000	Tháng 6/2019
2	Cơ cấu nợ vay	20.000.000.000	Quý III/2019
Tổng cộng		50.000.000.000	

2.3. Bổ sung ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Triển khai chi tiết phương án phát hành đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh sau khi hoàn thành đợt chào bán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ MINH TÂN

Kính thưa: - Các Quý vị cổ đông

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369;
 - Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của Bà Phạm Thị Thế ngày 25/03/2019.
 - Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Văn Miêng ngày 26/03/2019
- Theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng 1369 để đảm bảo nhân sự cần thiết của Hội đồng Quản trị thực hiện tốt công tác quản trị hoạt động của Công ty trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng 1369 xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị.

Ngày 25 và 26 tháng 03 năm 2019, Bà Phạm Thị Thế và Ông Nguyễn Văn Miêng có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng 1369.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Phạm Thị Thế và ông Nguyễn Văn Miêng

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị

Căn cứ tình hình thực tế về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Xây dựng 1369 như đã trình bày. Để đảm bảo hoạt động quản trị Công ty hiệu quả và kịp thời. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT như sau:

- Số lượng bầu bổ sung: 02 thành viên HĐQT.
- Điều kiện: Cổ đông đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều lệ và Quy chế đề cử ứng cử thành viên HĐQT có quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT để ĐHCĐ thường niên năm 2019 bầu tại Đại hội. (Danh sách ứng viên gửi kèm sau)

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua
Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019


LÊ MINH TÂN

Kính thưa: - Các Quý vị đại biểu
- Các Quý vị cổ đông

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng 1369;
- Đơn xin từ nhiệm thành viên BKS của ông Trần Xuân Bản ngày 26/03/2019.

Theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng 1369, để đảm bảo nhân sự cần thiết của Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát hoạt động của Công ty trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng 1369 xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS giữa nhiệm kỳ cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.

Ngày 26 tháng 03 năm 2019, Ông Trần Xuân Bản có đơn xin từ nhiệm thành viên BKS Công ty cổ phần Xây dựng 1369.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Trần Xuân Bản

2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Căn cứ tình hình thực tế về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xây dựng 1369 như đã trình bày. Để đảm bảo hoạt động kiểm soát Công ty hiệu quả và kịp thời. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Số lượng bầu bổ sung: 01 thành viên BKS.
- Điều kiện: Cổ đông đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát theo Điều lệ và Quy chế đề cử ứng cử thành viên BKS có quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS để ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 bầu tại Đại hội. (Danh sách ứng viên gửi kèm)

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua
Hải Dương, ngày 12 tháng 04 năm 2019



LÊ MINH TÂN

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA ĐỂ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty cổ phần Xây dựng 1369**

Tên tôi/chúng tôi (cá nhân/tổ chức) là: **Lê Minh Tân**
CMND/Thẻ CC/HC/ĐKKD số: 141305753 cấp ngày 08/09/2012 tại Công an tỉnh Hải Dương
Địa chỉ: Số 38, Phố Dã Tượng, P.Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương.
Hiện đang sở hữu: 3.100.000 cổ phần (*Bằng chữ*: Ba triệu, một trăm nghìn cổ phần)
Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*): 31.000.000.000 đồng.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát tại “Quy chế đề cử, ứng cử; Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị”, Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng 1369, Chúng tôi có đủ điều kiện để đề cử ứng viên tham gia để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng 1369.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Xây dựng 1369 cho Chúng tôi được đề cử ứng viên tham gia để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng 1369 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty như sau:

Ông: Lê Tuấn Nghĩa

CMTND/Thẻ CC/HC/ĐKKD số: 142753339 Ngày cấp: 21/09/2010 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ thường trú: Số 38, Phố Dã Tượng, P.Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Marketing

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (*Bằng chữ*: Không)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*): 0 đồng

Ông: Vương Anh Tuấn

CMTND/Thẻ CC/HC/ĐKKD số: 030058000043 Ngày cấp: 26/10/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ thường trú: Tổ 3, cụm 4, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Quản trị tài chính

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (*Bằng chữ*: Không)


Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*): 0 đồng

Xin trân trọng cảm ơn!

Các tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (có dán ảnh);
- Bản sao công chứng các giấy tờ: CMND/Thẻ CC/HC, các bằng chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Danh sách nhóm cổ đông.

Hải Dương, ngày 13 tháng 04 năm 2019
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG


Lê Minh Tân

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 1369**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hải Dương, ngày 13 tháng 04 năm 2019

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA ĐỀ BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 1369**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty cổ phần Xây dựng 1369**

Tên tôi/chúng tôi (cá nhân/tổ chức) là: **Lê Minh Tân**
CMND/Thẻ CC/HC/ĐKKD số: 141305753 cấp ngày 08/09/2012 tại Công an tỉnh Hải Dương

Địa chỉ: Số 38, Phố Dã Tượng, P.Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương.

Hiện đang sở hữu: 3.100.000 cổ phần (*Bằng chữ*: Ba triệu, một trăm nghìn cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*): 31.000.000.000 đồng.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát tại “Quy chế đề cử, ứng cử; Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát”, Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng 1369, Chúng tôi có đủ điều kiện để đề cử ứng viên tham gia đề bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng 1369.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Xây dựng 1369 cho Chúng tôi được đề cử ứng viên tham gia đề bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng 1369 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty như sau:

Bà: Vũ Thị Hồng Vân

CMTND/Thẻ CC/HC/ĐKKD số: 141459222 Ngày cấp: 29/04/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: TT Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: tài chính, kế toán

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (*Bằng chữ*: không)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (*đồng*): không

Xin trân trọng cảm ơn!

Các tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (có dán ảnh);
- Bản sao công chứng các giấy tờ: CMND/Thẻ CC/HC, các bằng chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Danh sách nhóm cổ đông.

Hải Dương, ngày 13. tháng 04 năm 2019
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG



LÊ MINH TÂN